

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN: VẬT LÝ 11 (2021 - 2022)

THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

stt	NỘI DUNG KIẾN THỨC	Đơn vị kiến thức	MỨC ĐỘ KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								TỔNG		% tổng điểm
				NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO		Số câu	Thời gian (phút)	
				Câu TL	Thời gian	Câu TL	Thời gian	Câu TL	Thời gian	Câu TL	Thời gian			
1	ĐIỆN TÍCH. ĐIỆN TRƯỜNG	1. Điện tích. Định luật Coulomb	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none">- Phát biểu được định luật Cu-lông và chỉ ra đặc điểm của lực điện giữa hai điện tích điểm. Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none">- Tính được độ lớn của lực tương tác giữa hai điện tích điểm đứng yên trong chân không.- Sự phụ thuộc của lực tương tác vào điện tích.- Sự phụ thuộc của lực tương tác vào khoảng cách giữa	1	3,50	1,5	7,5		0		0	2,5	11,00	25

			hai điện tích điểm.											
2		2. Thuyết electron. Định luật bảo toàn điện tích	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> Nêu được các nội dung chính của thuyết electron. Phát biểu được định luật bảo toàn điện tích. 	0,5	1,75	0,5	2,5		0		0	1	4,25	10
3		3. Điện trường. Cường độ điện trường	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> Nêu được điện trường tồn tại ở đâu, có tính chất gì. Nêu được định nghĩa cường độ điện trường. Nêu được đơn vị đo cường độ điện trường trong hệ SI. Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> Tính được độ lớn của cường độ điện trường tại một điểm khi biết độ lớn lực tác dụng lên điện tích thử đặt tại điểm đó và độ lớn điện tích thử. Vẽ được vector 	1	3,50	0,5	2,5	1	7,5		0	2,5	13,50	25

			<p>cường độ điện trường khi biết dấu của điện tích thử và phương chiều của lực điện tác dụng lên điện tích thử.</p> <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được véc tơ cường độ điện trường tổng hợp tại một điểm tạo ra bởi hệ 2 điện tích điểm; điện trường triệt tiêu. - Điện tích cân bằng trong điện trường đều. 											
4		4. Công của lực điện	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các đặc điểm công của lực điện trong điện trường. - Viết được công thức tính công của lực điện tác dụng lên điện tích di chuyển trong điện trường đều. 	1	3,50	0,5	2,5		0		0	1,5	6,00	15

			<ul style="list-style-type: none"> Tính công của lực điện tác dụng lên điện tích di chuyển trong điện trường đều khi biết q, E, d. 											
5		5. Điện thế. Hiệu điện thế	<p>Nhận biết: Phát biểu (kèm CT) được định nghĩa hiệu điện thế, điện thế và nêu được đơn vị đo hiệu điện thế, điện thế.</p> <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Xác định được công của lực điện trường khi điện tích điểm q di chuyển trong điện trường đều E từ điểm M đến điểm N. Xác định hiệu điện thế giữa hai điểm M, N khi biết công của lực điện tác dụng lên điện tích q di chuyển từ M đến N. 	0,5	1,75	0,5	2,5		0		0	1	4,25	10

6	6. Tụ điện	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu được định nghĩa tụ điện, điện dung của tụ điện. - Biết được đơn vị đo điện dung. Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được điện tích tụ điện, hoặc hiệu điện thế giữa hai bản tụ, hoặc điện tích của tụ điện khi biết hai đại lượng còn lại. - Hiểu được số liệu ghi trên tụ điện. Từ đó tính được điện tích cực đại tích chu tụ. 	1	3,50	0,5	2,5		0		0	1,5	6,00	15
Tổng			5	17,50	4	20	1	7,5		0	10	45,00	100
Tỉ lệ %			50	40	10	0	100						
Tỉ lệ chung %			90	10	100								